**BỘ CÔNG THƯƠNG**

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP TP. HỒ CHÍ MINH**

**KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN**

🙢 ❖ 🙠



**ĐỒ ÁN MÔN HỌC**

**IOT VÀ ỨNG DỤNG**

**(SMART HOME)**

Sinh viên thực hiện : 14127871 Phan Bảo Trinh

14026751 Vương Quốc Việt

Giáo viên hướng dẫn : ThS. Nguyễn Thành Thái

Lớp : ĐHCNTT10B

***TP. HỒ CHÍ MINH, THÁNG 05 NĂM 2019***

# LỜI NÓI ĐẦU

# DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT

CMS Content Management System

CSS Cascading Style Sheets

HTML Hypertext Markup Language

HTTP HyperText Transfer Protocol

HTTPS HyperText Transfer Protocol Secure

ID Identification

IP Internet Protocol

SSD Solid State Drive

SSH Secure Socket Shell

# DANH MỤC HÌNH ẢNH

[Hình 1.1. Hệ thống chấm bài Themis. 1](#_Toc496047823)

[Hình 2.1. Use case tổng quát. 4](#_Toc496047824)

[Hình 2.2. Giao diện Mockup – Home. 14](#_Toc496047825)

[Hình 2.3. Giao diện Mockup – Customtest. 14](#_Toc496047826)

[Hình 2.4. Sơ đồ hoạt động của môi trường chấm bài. 15](#_Toc496047827)

[Hình 3.1. Cửa sổ dịch vụ của AWS. 17](#_Toc496047828)

[Hình 3.2. Thêm người dùng. 17](#_Toc496047829)

[Hình 3.3. Điền thông tin người dùng. 17](#_Toc496047830)

[Hình 3.4. Cấp quyền người dùng. 18](#_Toc496047831)

[Hình 3.5. Thông tin người dùng đã đăng ký. 18](#_Toc496047832)

[Hình 3.6. Cửa sổ dịch vụ của AWS. 19](#_Toc496047833)

[Hình 3.7. Bảng điều khiển EC2. 19](#_Toc496047834)

[Hình 3.8. Chọn hệ điều hành cho máy chủ EC2. 20](#_Toc496047835)

[Hình 3.9. Lựa chọn cấu hình máy chủ EC2. 20](#_Toc496047836)

[Hình 3.10. Lựa chọn cấu hình chi tiết. 20](#_Toc496047837)

[Hình 3.11. Thêm dung lương bộ nhớ. 21](#_Toc496047838)

[Hình 3.12. Gắn nhãn máy chủ. 21](#_Toc496047839)

[Hình 3.13. Cấu hình bảo mật. 21](#_Toc496047840)

[Hình 3.14. Xem lại thông tin máy chủ. 22](#_Toc496047841)

[Hình 3.15. Lựa chọn kerpair cho máy chủ. 22](#_Toc496047842)

[Hình 3.16. Thông báo tạo máy chủ thành công. 22](#_Toc496047843)

[Hình 3.17. Máy chủ EC2 đã tạo. 23](#_Toc496047844)

[Hình 3.18. Thông tin chi tiết của máy chủ EC2. 23](#_Toc496047845)

[Hình 3.19. Phần mềm putty và puttygen. 23](#_Toc496047846)

[Hình 3.20. Tạo khóa truy cập EC2 với Puttygen. 24](#_Toc496047847)

[Hình 3.21. Phần mềm Putty. 24](#_Toc496047848)

[Hình 3.22. Giao diện dòng lệnh làm việc với EC2 Instance. 25](#_Toc496047849)

[Hình 3.23. Bảng cấu hình AWS Command Line Interface. 27](#_Toc496047850)

[Hình 3.24. Cấu hình IP và port . 27](#_Toc496047851)

[Hình 3.25. Chương trình ở chế độ debug. 28](#_Toc496047852)

[Hình 3.26. Giao diện trang chủ. 28](#_Toc496047853)

[Hình 3.27. Giao diện đăng nhập. 29](#_Toc496047854)

[Hình 3.28. Đăng ký thành công tài khoản test01. 29](#_Toc496047855)

[Hình 3.29. Kết quả đoạn mã 1. 30](#_Toc496047856)

[Hình 3.30. Kết quả đoạn mã 2. 31](#_Toc496047857)

[Hình 3.31. Kết quả đoạn mã 3. 31](#_Toc496047858)

# DANH MỤC BẢNG BIỂU

# MỤC LỤC

[LỜI NÓI ĐẦU i](#_Toc7299496)

[DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT ii](#_Toc7299497)

[DANH MỤC HÌNH ẢNH iii](#_Toc7299498)

[DANH MỤC BẢNG BIỂU v](#_Toc7299499)

[No table of figures entries found. v](#_Toc7299500)

[MỤC LỤC vi](#_Toc7299501)

[Chương 1: a x](#_Toc7299502)

[Chương 2: xi](#_Toc7299503)

[KẾT LUẬN xii](#_Toc7299504)

[TÀI LIỆU THAM KHẢO xiii](#_Toc7299505)

# a

# 

# KẾT LUẬN

# TÀI LIỆU THAM KHẢO